

ÁP LỰC BÁN TIẾP DIỄN

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Châu Á** hầu hết tăng điểm khi các biện pháp thuế quan đối ứng của Mỹ cần thời gian để có hiệu lực, từ đó mở ra cơ hội để đàm phán thêm.
- VN-Index** tăng 5,73 điểm lên 1.276,08 điểm với thanh khoản đạt 14.833,1 tỷ đồng. Thị trường hôm nay mở cửa tăng mạnh từ đầu phiên sáng nhưng lực cung dồi dào quanh mốc 1.275 điểm khiến chỉ số chưa thể bứt phá thuyết phục. Tuy nhiên, dòng tiền tiếp tục có sự luân chuyển giữa các nhóm ngành khi điểm sáng phiên nay xuất phát từ nhóm Dầu Khí (+1,51%) và Tài Nguyên (+3,22%).
- Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 2,74 điểm lên 1.340,52 điểm với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 16 mã tăng điểm, 6 mã không đổi và 8 mã giảm điểm. Trong đó, BID (+1,63%), GVR (+3,06%) và FPT (+1,26%) là các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số chung. Ở chiều ngược lại, các mã ảnh hưởng không tốt tới điểm số thị trường bao gồm CTG (-0,73%) và MSN (-1,16%).
- Nhóm Midcap – Smallcap** tiếp tục tăng điểm khi lần lượt tăng 7,77 và 7,86 điểm, tương đương mức 0,41% và 0,54% so với phiên qua.
- HNX-Index** tăng 1,70 điểm lên 231,22 điểm với thanh khoản đạt 1.218,9 tỷ.
- UPCom** tăng 0,61 điểm lên 98,35 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 1.183,6 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** dòng tiền liên tục xoay vòng giữa các nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa nhưng lực cung hàng lớn khi tiệm cận lại mốc kháng cự 1.275 điểm.
- Về kỹ thuật** đường giá chưa vượt cản 1.275 điểm rõ ràng. Tuy nhiên, các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như MACD đã mở rộng đà tăng, trong khi RSI hướng lên và thành công lấy lại xu hướng tăng ngắn hạn.
- Về hành động** NĐT ưu tiên nắm giữ danh mục có sẵn và cân nhắc chốt lời một phần. Hạn chế FOMO mua đuổi với các cổ phiếu đã tăng nóng và tập trung quan sát vận động thị trường trong tuần sau.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	44.368,56	-225,09	-0,50%
S&P 500	6.051,97	-16,53	-0,27%
DAX	22.148,03	110,20	0,50%
NASDAQ	19.649,95	6,09	0,03%
Hang Seng	21.857,92	563,06	2,64%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.926,60	14,10	0,48%
Giá dầu Brent	74,96	-2,04	-2,65%
Giá dầu WTI	71,25	-2,07	-2,82%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.550	20	0,08%
USD/JPY	154,41	1,94	1,27%
EUR/USD	1,0382	0,0021	0,20%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

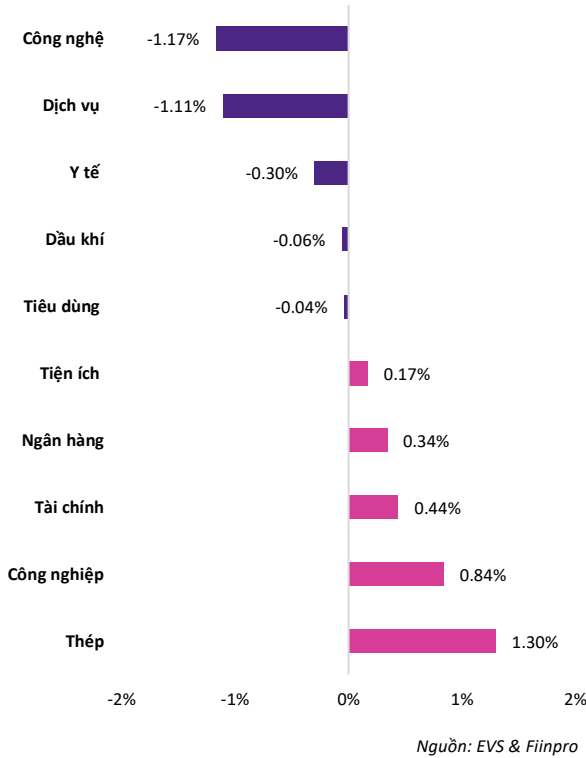
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.270,35	3,44	0,27%
KLGD [triệu CP]	463,25	-5,25	-1,12%
GTGD [tỷ VND]	11.696,7	424,2	3,76%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	229,52	0,20	0,09%
KLGD [triệu CP]	45,07	-1,36	-2,94%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	97,74	0,94	0,97%
KLGD [triệu CP]	62,15	4,39	7,62%
GTGD [tỷ VND]	887,2	189,4	27,15%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

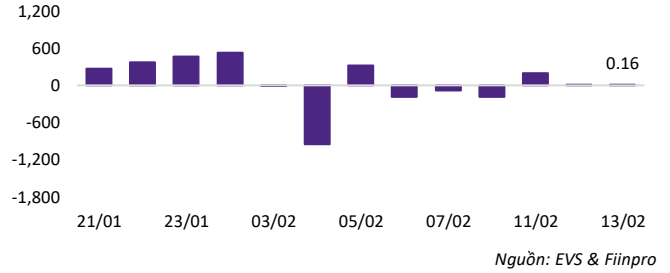
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	547,02	1,91	0,35%
Bất động sản	292,87	1,97	0,68%
Hóa chất	212,51	4,71	2,27%
Chứng khoán	568,30	0,71	0,12%

Sắc xanh xuất phát từ các nhóm ngành riêng lẻ

Diễn biến ngành

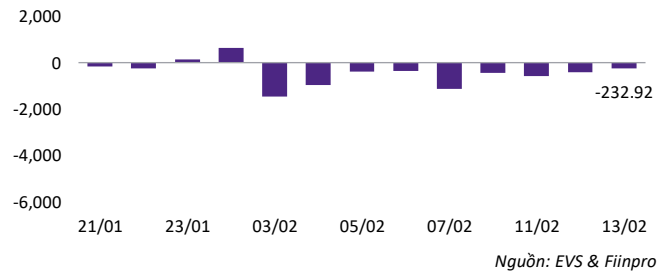


Tự doanh mua ròng nhẹ nhàng



Khối tự doanh hôm nay tiếp tục mua ròng và chủ yếu mua vào MBB, FUEVFNVD, LPB.

Nước ngoài tiếp đà bán ròng



Khối ngoại bán ròng phiên thứ 9 liên tiếp và tập trung bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 309,00 tỷ.

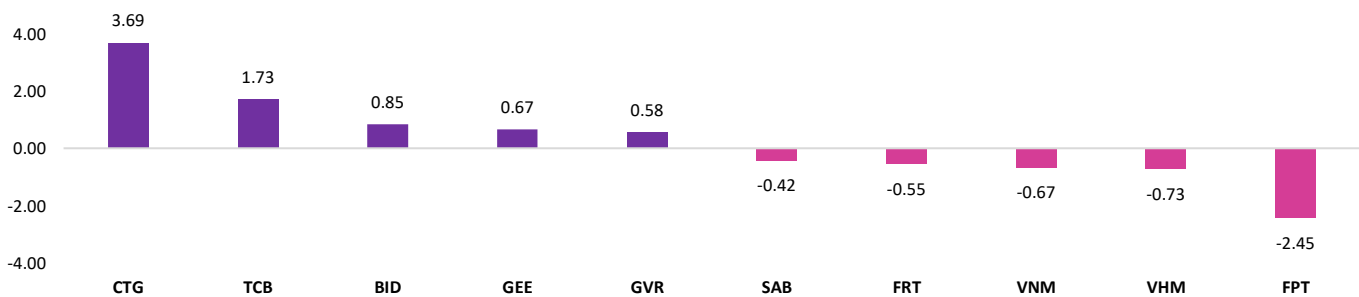
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
DPM	36.450	4,74%	43,60
MSN	68.900	-0,14%	32,74
CSV	46.000	5,87%	28,72
GEX	22.200	3,02%	24,81
VHM	38.750	1,97%	24,76

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
VNM	60.700	-0,49%	-67,12
VPB	18.900	0,00%	-58,35
MWG	54.800	-2,84%	-47,88
NLG	32.350	-1,97%	-41,78
VND	12.650	-0,39%	-30,59

Top cổ phiếu ảnh hưởng của tuần trước



Nguồn: EVS & Fiiipro

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

MWG chuẩn bị phát hành gần 20 triệu cổ phiếu ESOP.

Theo kết quả kinh doanh và quá trình tái cấu trúc nhân sự, **HĐQT MWG quyết định chỉ phát hành 19.937.500 cổ phiếu ESOP, tương đương tỷ lệ 1,3642% với giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu.** Đối tượng tham gia bao gồm cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý chủ chốt, người lao động nói chung có nhiều đóng góp cho sự phát triển của công ty, công ty con theo tiêu chuẩn và danh sách được HĐQT phê duyệt. Toàn bộ cổ phiếu ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm kể từ ngày phát hành. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý 1/2025.

Tin tức nước ngoài

Lạm phát Mỹ lần đầu tăng lên mức 3% kể từ tháng 6/2024.

Theo văn phòng Thống kê Lao động (BLS) công bố, **chỉ số giá tiêu dùng (CPI) mới nhất trong tháng 1 của Mỹ tăng 0,5% so với tháng trước đó.** Đây là mức tăng cao nhất tính từ tháng 9/2023, đẩy lạm phát của nền kinh tế đầu tàu thế giới trong tháng 1 tăng lên ngưỡng 3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trước đó, các chuyên gia kinh tế dự báo lạm phát tháng 1 của Mỹ sẽ không khác nhiều so với báo cáo tháng 12/2024. Tuy nhiên, báo cáo cho thấy giá cả của rất nhiều mặt hàng đã tăng vọt và là yếu bất ngờ đè nặng lên hoạt động tiêu dùng của người dân Mỹ.

Giá dầu tiếp tục sụt giảm.

Cụ thể, vào lúc 9h ngày 13/02, **giá dầu thô Brent đạt 74,63 USD/thùng và giá dầu thô ngọt nhẹ Texas (WTI) đạt 70,85 USD/thùng, tương đương mức giảm của 2 loại dầu đều giảm khoảng 0,73%** so với kết phiên giao dịch ngày hôm qua.

Nguyên nhân giá dầu giảm mạnh trong thời gian gần đây xuất phát từ các cuộc đàm phán của tổng thống Mỹ Donald Trump trong việc thiết lập lại hòa bình giữa Nga - Ukraine, mở ra tiềm năng về áp lực nguồn cung dầu thô sẽ được giảm bớt.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
03/02/2025	CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
03/02/2025	CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
06/02/2025	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 01/2025	VN
07/02/2025	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
11/02/2025	MSCI CÔNG BỐ ĐẢO DANH MỤC	VN
12/02/2025	CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI) THÁNG 1	MỸ
13/02/2025	CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI) THÁNG 1	MỸ
20/02/2025	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 2 (VN30F2502)	VN
28/02/2025	TÁI CƠ CẤU DANH MỤC QUỸ ETF LIÊN QUAN MSCI	VN
28/02/2025	CÔNG BỐ SỐ ĐIỀU CHỈNH GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	15/11/2024	25.500	-6%
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	15/11/2024	38.000	-8%
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	18/11/2024	27.000	29.500	25.500	26/11/2024	28.550	6%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Không khớp	64.000	70.500	61.000	05/12/2024	88.200	38%
TTA	Điện lực	09/12/2024	Không khớp	11.600	12.600	10.500	18/12/2024	13.100	13%
PVP	Vận tải	15/12/2024	16/12/2024	16.800	18.500	16.000	24/12/2024	17.700	5%
BFC	Hóa chất	24/11/2024	27/11/2024	39.000	42.000	36.000	25/12/2024	40.500	4%
TV2	Điện lực	29/12/2024	30/12/2024	34.350	37.000	32.000	07/01/2025	32.000	-7%
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	17/01/2025	16.400	3%
FOX	Viễn Thông	19/01/2025	20/01/2025	99.000	107.000	93.000	22/01/2025	109.000	10%
PNJ	Bán lẻ	05/01/2025	07/01/2025	96.000	106.000	93.000	04/02/2025	98.200	2%
VIP	Vận tải	22/12/2024	26/12/2024	14.600	16.000	13.500	07/02/2025	14.800	1%
REE	Điện lực	01/12/2024	02/12/2024	67.000	72.000	62.000	11/02/2025	67.500	1%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
BAF*	Thực phẩm	17/11/2024	18/11/2024	23.300	25.500	21.500	28.900	24%
VGC	Bất động sản	12/01/2025	13/01/2025	47.500	52.000	44.000	50.700	7%
BAF	Thực phẩm	02/02/2025	03/02/2025	27.500	30.000	26.000	28.900	5%
VLB	Tài nguyên	09/02/2025	10/02/2025	43.500	47.000	41.000	45.100	4%

(*): Tiếp tục nắm giữ cổ phiếu BAF, chốt lời khi giá giảm dưới mốc 26.

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Nguyễn Tùng Dương

Chuyên viên

duongnt@eves.com.vn

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

